

**CÔNG TY TNHH CÔNG TRÌNH CƠ ĐIỆN WURTH VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG TRÌNH CƠ ĐIỆN WURTH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WURTH VIET NAM MECHANICAL AND ELECTRICAL ENGINEERING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: WURTH VIET NAM MECHANICAL AND ELECTRICAL ENGINEERING CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301084705

**3. Ngày thành lập:** 19/03/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 29/BT4 Khu đô thị Nguyễn Quyền - Đại Dương, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0968550227/0356825088

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn                                                    | 3311        |
| 2.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                | 3312        |
| 3.  | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                    | 3313        |
| 4.  | Sửa chữa thiết bị điện                                                                    | 3314        |
| 5.  | Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) | 3315        |
| 6.  | Sửa chữa thiết bị khác                                                                    | 3319        |
| 7.  | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                   | 3320        |
| 8.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                     | 4321        |
| 9.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                     | 4322        |
| 10. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                      | 4641        |
| 11. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                        | 4649        |
| 12. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                       | 4651        |
| 13. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                        | 4652        |
| 14. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                    | 4653        |
| 15. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                           | 4659(Chính) |
| 16. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                              | 4661        |
| 17. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                       | 4662        |
| 18. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                   | 4663        |
| 19. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                         | 4669        |
| 20. | Bán buôn tổng hợp                                                                         | 4690        |

Thời gian đăng từ ngày 19/03/2019 đến ngày 18/04/2019

|     |                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 21. | Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                               | 4730 |
| 22. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                  | 4741 |
| 23. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                               | 4742 |
| 24. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4751 |
| 25. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752 |
| 26. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                             | 4753 |
| 27. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 28. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                | 4761 |
| 29. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                              | 4762 |
| 30. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                              | 4763 |
| 31. | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4764 |
| 32. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771 |
| 33. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4773 |
| 34. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet                                                                                                                 | 4791 |
| 35. | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                   | 6201 |
| 36. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                     | 6202 |
| 37. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                         | 6209 |
| 38. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                      | 6311 |
| 39. | Cổng thông tin                                                                                                                                                          | 6312 |
| 40. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu                                                                                                 | 7490 |
| 41. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                          | 7730 |
| 42. | Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn                                                                                                                                        | 8020 |
| 43. | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp                                                                                                                                                 | 8110 |
| 44. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                                                                   | 8211 |
| 45. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty đã đăng ký kinh doanh                          | 8299 |
| 46. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                               | 9511 |

|     |                                                                                   |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|------|
| 47. | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                        | 9512 |
| 48. | Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng                                      | 9521 |
| 49. | Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình                                               | 9522 |
| 50. | Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự                             | 9524 |
| 51. | Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu | 9529 |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN HỮU ĐỊNH      Giới tính: Nam  
Sinh ngày: 17/08/1991      Dân tộc: Kinh      Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân  
Số giấy chứng thực cá nhân: 121887940  
Ngày cấp: 29/03/2011      Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Dùm, Xã Nghĩa Phương, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam  
Chỗ ở hiện tại: Thôn Dùm, Xã Nghĩa Phương, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: CAO WEN      Giới tính: Nam  
Chức danh: Giám đốc  
Sinh ngày: 04/02/1980      Dân tộc: Quốc tịch: Trung Quốc  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài  
Số giấy chứng thực cá nhân: E68249192  
Ngày cấp: 19/02/2016      Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công An Trung Quốc  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Dân Tổ, Thôn Loạn Lý, Xã Mai Tử, Thị trấn Hạnh Tử Phố, Huyện Song Phong, Tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc  
Chỗ ở hiện tại: Số nhà 29/BT4 Khu đô thị Nguyễn Quyền - Đại Dương, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh